

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lại Hữu Tâm.

Bà Phạm Thị Hồng Lài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Hữu T, sinh năm 1996 tại Bắc Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Làng N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Hữu C và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn C1, sinh năm 1977 - (vắng mặt)

Đại chỉ: A1/6 ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp Công an xã V tiến hành kiểm tra cư trú tại phòng trọ nhà không số thuộc Tổ Y, Ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời

điểm kiểm tra phòng trọ có mặt Đoàn Hữu T. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện tại nền nhà trong phòng trọ có 01 hộp nhựa bên trong chứa 23 gói nylon chứa tinh thể không màu được T khai nhận là ma túy đá mua về sử dụng cho bản thân nên Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng, lập hồ sơ ban đầu. Sau đó chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đoàn Hữu T khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2023, từ ngày 29/10/2023 bị cáo đến ở tại phòng trọ nhà không số thuộc Tổ 8, Ấp 1, xã Vĩnh Lộc B. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 21/11/2023, T nhờ Kiệt (là bạn bè quen biết ngoài xã hội) mua giúp T 2.000.000 đồng ma túy đá (chưa đưa tiền cho Kiệt) với mục đích mang về phòng trọ sử dụng dần, không có mục đích nào khác. Kiệt đồng ý, đến khoảng 08 giờ ngày 22/11/2023 Kiệt đến phòng trọ của T và đưa cho T 01 hộp nhựa bên trong có chứa ma túy đá, T nhận ma túy và cất giấu trên nền gạch dưới kệ gỗ trong phòng trọ. Sau đó lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ như đã nêu trên. Qua kiểm tra test ma túy đối với Đoàn Hữu T cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số: 13184/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 5,3578 gam, loại Methamphetamine.*

Vật chứng thu giữ:

- 01 hộp nhựa;
- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 2553/23, bên trong có 23 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 5,046g.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 có số IMEI: 867135048399436; Imei 2: 867135048399428 cùng 01 sim số thuê bao 0968283422.

Tại Cáo trạng số: 106/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đoàn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu T từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp nhựa; 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 2553/23, bên trong có 23 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 5,046g.

- Giao trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 có số IMEI: 867135048399436; Imei 2: 867135048399428 cùng 01 sim số thuê bao 0968283422.

* Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Hữu T khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào ngày 22/11/2023 bị cáo Đoàn Hữu T có hành vi cất giữ 5,3578g tại phòng trọ nhà không số thuộc Tổ Y, Ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị công an bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đoàn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung tăng nặng “Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2553/23, bên trong có 23 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 5,046g. xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 có số IMEI: 867135048399436; Imei 2: 867135048399428 cùng 01 (một) sim số thuê bao 0968283422; xét bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với người thanh niên tên Kiệt và người đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với ông Trần Như C1 là chủ nhà trọ nhà không số thuộc Tổ Y, Ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, không biết việc T tàng trữ ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận một phần quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Đoàn Hữu T** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2023.

* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2553/23, bên trong có 23 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 5,046g.

- Giao trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 có số IMEI: 867135048399436; Imei 2: 867135048399428 cùng 01 (một) sim số thuê bao 0968283422..

(vật chứng, đồ vật trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/3/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông

